

## BÀI TẬP NGHỈ DỊCH LỚP 5 MÔN TOÁN - ĐỀ SỐ 5

**Bài 1.** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

1. Biết  $79,462 = 70 + 9 + 0,4 + \dots + 0,002$ . Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là :

- A. 6                                      B. 60                                      C. 0,06                                      D. 0,60

2. Số nào bé nhất trong bốn số 0,395 ; 0,48 ; 0,3 ; 0,359 ?

- A. 0,395                                      B. 0,3                                      C. 0,48                                      D. 0,359

**Bài 2.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) Một hình tam giác có diện tích là  $7,2\text{dm}^2$ , chiều cao là  $3,6\text{dm}$ . Độ dài đáy của hình tam giác đó là ..... dm.

b) Một hình tam giác có diện tích là  $40\text{cm}^2$ , độ dài đáy là  $10\text{cm}$ . Chiều cao của hình tam giác đó là ..... cm.

**Bài 3.** Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống :

a)  $3,6 + 12 = 4,8$  ☐

b)  $3,6 + 12 = 15,6$  ☐

c)  $40 - 3,2 = 36,8$  ☐

d)  $40 - 3,2 = 0,8$  ☐

**Bài 4.** Đặt tính rồi tính :

a)  $5,734 + 77,09$

b)  $47,7 - 38,19$

c)  $19,5 \times 3,04$

d)  $21,924 : 2,7$

.....

.....

.....

.....

.....

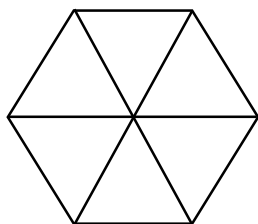
**Bài 5.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a)  $4,25\text{ tạ} = \dots\dots\dots\text{ tạ} \dots\dots\dots\text{ kg}$

b)  $10,05\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{ dm}^2 \dots\dots\dots\text{ mm}^2$

**Bài 6.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Cho hình vẽ sau :



a) Hình bên có tất cả ..... hình tam giác.

b) Hình bên có tất cả ..... hình thang.

**Bài 7.** Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a)  $0,2 \times 7,97 \times 5$

c)  $2,4 \times 0,25 \times 40$

.....

.....

.....

**Bài 8.** Một người gửi tiết kiệm 20 000 000 đồng với lãi suất 0,6% mỗi tháng. Hỏi sau một tháng người đó nhận được bao nhiêu tiền lãi ?

**Bài giải**

.....

.....

.....

**Bài 9.** Một vườn cây có tất cả là 120 cây cam và bưởi. Số cây bưởi bằng  $\frac{2}{3}$  số cây cam. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây bưởi, bao nhiêu cây cam ?

**Bài giải**

|       |       |
|-------|-------|
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |

**Bài 10.** Một hình vuông có chu vi 10dm và có diện tích bằng diện tích của một hình tam giác có chiều cao 5dm. Tính độ dài cạnh đáy của hình tam giác đó.

**Bài giải**

|       |       |
|-------|-------|
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |
| ..... | ..... |

✍ Sửa bài :